

Đơn Dương, ngày 29 tháng 01 năm 2018

Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đình Q**, sinh năm: 1973;

Trú tại: 02A, đường LG, TDP NL 1, Thị trấn TM, huyện Đ D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị P**; sinh năm: 1976;

Trú tại: 02A, đường LG, TDP NL 1, Thị trấn TM, huyện Đ D, Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19/01/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Giao các cháu Nguyễn Thị Khánh V, sinh ngày 02/3/2002 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo K sinh ngày 23/7/2008 cho bà P nuôi dưỡng, giáo dục. ông Q cấp dưỡng nuôi cháu Khanh mỗi tháng 1.500.000 đồng, bắt đầu từ tháng 01/2018 cho đến khi cháu Khanh tròn 18 tuổi. Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Khánh V.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Ông Nguyễn Đình Q nhận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng do ông Q tạm nộp theo biên lai thu số 4790 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện ĐD.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND Thị trấn TM;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THA huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Tiên